

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc

Bản án số: 20/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 31 -3- 2025

V/v: Ly hôn giữa bà H và ông Th

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Tuyên và bà Vũ Thị Thuý

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình ghi biên bản phiên tòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy: Bà Đặng Thị Xuân Mai – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 172/2024/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐST- HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2025, quyết định hoãn phiên toà số 11/2025/QĐST-HNGĐ ngày 13/3/2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1986 – *Đề nghị xét xử vắng mặt*

Địa chỉ: thôn TT, xã T, huyện TT, tỉnh Thái Bình

Bị đơn: Ông Hồ Trọng Th, sinh năm 1982 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn TT, xã T, huyện TT, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/7/2024, bản tự khai ngày 09/10/2024, ý kiến trình bày tại phiên hoà giải ngày 26/02/2025, nguyên đơn là bà Đỗ Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Hồ Trọng Th tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TT vào ngày 20/4/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường, đến khoảng đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn do điều kiện kinh tế khó khăn, vợ chồng tính tình không hợp, không cùng quan điểm nên thường xuyên cãi chửi nhau. Từ năm 2019, bà và ông Thắng làm riêng, ăn riêng, không quan tâm, không chia sẻ với nhau, bà và các con chung sống tại nhà riêng, ông Thắng sang ở cùng nhà với bố mẹ đẻ ông Th. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng giữa bà và ông Th không còn, bà đề nghị Toà án giải quyết cho bà ly hôn ông Th.

Về việc nuôi dưỡng con chung: Bà và ông Hồ Trọng Th có hai con chung là Hồ Thị Huyền Tr, sinh ngày 09/12/2009 và Hồ Trọng L, sinh ngày 08/3/2016. Hiện nay bà làm công nhân, có thu nhập bà đề nghị Toà án giải quyết giao cả hai con chung cho bà trực tiếp nuôi dưỡng, bà không yêu cầu ông Thắng cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu toà án phân chia tài sản chung. Bà và ông Thắng không nợ ai nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ông Hồ Trọng Th ngày 21/02/2025, ông Th xác định thời gian đăng ký kết hôn như lời trình bày của bà Huế, cuộc sống chung giữa ông và bà H có phát sinh mâu thuẫn từ nguyên nhân do ông bị ốm, điều kiện kinh tế khó khăn. Ông và bà H tuy có cãi chửi nhau nhưng chưa đến mức phải ly hôn. Ông đề nghị đoàn tụ với bà H. Về con chung: Ông và bà Huế có hai con chung là Hồ Thị Huyền Tr, sinh ngày 09/12/2009 và Hồ Trọng L, sinh ngày 08/3/2016, nếu bà Huế kiên quyết ly hôn thì ông nhất trí để bà Huế trực tiếp nuôi hai con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Nếu phải ly hôn, ông không yêu cầu Toà án giải quyết phân chia tài sản chung; về nợ chung: ông và bà H không nợ ai nên ông không yêu cầu Toà án giải quyết

Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã TT có nội dung: Bà Đỗ Thị H và ông Hồ Trọng Th kết hôn vào ngày 20/4/2009, đã được Ủy ban nhân dân xã Thụy Trường chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn bà H và ông Th chung sống bình thường nhưng từ năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn từ nguyên nhân ông Thắng bị ốm, điều kiện kinh tế khó khăn, vợ chồng không thông cảm cho nhau, thường xuyên cãi chửi. Ông Th và bà H có hai con chung là Hồ Thị Huyền Tr, sinh ngày 09/12/2009 và Hồ Trọng L, sinh ngày 08/3/2016. Ủy ban nhân dân xã đề nghị Toà án hòa giải vụ án để bà Huế và ông Thắng có cơ hội đoàn tụ, trường hợp phải ly hôn thì về việc nuôi dưỡng con chung đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật

Ông Hồ Trọng Th đã nhận được thông báo về phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vắng mặt tại phiên hòa giải nên không hoà giải được, bà Đỗ Thị H vẫn giữ yêu cầu khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn ông Hồ Trọng Thắng nên phải đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đều đúng quy định. Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho bà Đỗ Thị H ly hôn ông Hồ Trọng Th; Về con chung đề nghị áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình giao cho bà Đỗ Thị Huế trực tiếp trông nom, chăm sóc con chung là Hồ Thị Huyền Tr, sinh ngày 09/12/2009 và Hồ Trọng L, sinh ngày 08/3/2016. Bà Đỗ Thị H không yêu cầu ông Hồ Trọng Th cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: Do các đương sự đều không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Bà Đỗ Thị Huế phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Đỗ Thị H là nguyên đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; ông Hồ Trọng Th là bị đơn vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2]. *Xét yêu cầu của nguyên đơn*:

[2.1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Đỗ Thị H và ông Hồ Trọng Th tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình vào ngày 20/4/2009, là hôn nhân hợp pháp. Hai bên chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn do điều kiện kinh tế khó khăn, vợ chồng không thông cảm cho nhau nên thường xuyên va chạm, cãi chửi nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc. Hiện nay ông Th và bà H làm riêng, ăn riêng, không quan tâm chia sẻ, không có bổn phận trách nhiệm với nhau. Mặc dù ông Th đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng vắng mặt nên không hòa giải được, bà H biết rõ việc ông Th đề nghị hòa giải đoàn tụ nhưng vẫn giữ quan điểm đề nghị giải quyết ly hôn với ông Th. Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã TT thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Huế và ông Th hiện nay như lời trình bày của bà H. Có căn cứ xác định tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông Th hiện nay có nhiều mâu thuẫn, không có phương án hòa giải đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào các Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho bà Đỗ Thị H ly hôn ông Hồ Trọng Th.

[2.2]. *Về việc nuôi dưỡng con chung*: Bà Đỗ Thị H và ông Hồ Trọng Th có hai con chung là Hồ Thị Huyền Tr, sinh ngày 09/12/2009 và Hồ Trọng L, sinh ngày 08/3/2016, hiện nay cả hai con chung đều đang ở cùng với bà Huế và đều có nguyện vọng được ở với bà H. Xét thấy bà Huế có nguyện vọng chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung và có đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung nên căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình giao cả hai con chung Hồ Thị Huyền Tr và Hồ Trọng Lợi cho bà Đỗ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà Đỗ Thị H không yêu cầu ông Hồ Trọng Th cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Hồ Trọng Th có quyền thăm nom con chung. Bà Đỗ Thị H và ông Hồ Trọng Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

[2.3]. *Về phân chia tài sản chung, nợ chung*: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. *Về án phí*: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí: Bà Đỗ Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Đỗ Thị H ly hôn ông Hồ Trọng Th.

2. Về việc nuôi dưỡng con chung: Bà Đỗ Thị H và ông Hồ Trọng Th có hai con chung là Hồ Thị Huyền Tr, sinh ngày 09/12/2009 và Hồ Trọng L, sinh ngày 08/3/2016. Giao cả hai con chung Hồ Thị Huyền Tr và Hồ Trọng L cho bà Đỗ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà Đỗ Thị H không yêu cầu ông Hồ Trọng Th cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Hồ Trọng Th có quyền thăm nom con chung. Bà Đỗ Thị H và ông Hồ Trọng Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về phân chia tài sản chung, nợ chung: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Bà Đỗ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí ly hôn được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà Huế đã nộp theo biên lai số 0004279 ngày 09/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy. Bà Đỗ Thị Huế đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bà Đỗ Thị H và ông Hồ Trọng Th vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã TT, huyện TT, tỉnh Thái Bình;;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- VKSND huyện TT;
- Thi hành án dân sự huyện TT
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hương Lan

